

ĐỀ ÁN

**Đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG,
PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, đã được triển khai trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước qua giai đoạn 2001-2010, giai đoạn 2010-2020 và tiếp tục được xác định là một trong những nội dung của đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng “Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật”, cũng như quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện”, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập “Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công”, Nghị quyết số 56/2017/QH4 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả “Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương và giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới; giao quyền chủ động cho cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả”. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 trong đó đã nhấn mạnh về giải pháp, các khâu đột phá đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ trên tất cả các mặt. Tăng cường phân cấp, phân quyền, giao quyền lực và giao nhiệm vụ gắn với trách nhiệm giải trình để kiểm soát”.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 04/NQ-CP), trong đó giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố “*Xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành Quyết định và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật*”. Để kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về đẩy mạnh phân cấp, triển khai thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, đồng thời thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án “*Đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh*” là thực sự cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

2. Nghị quyết số 56/2017/QH4 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

3. Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

5. Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

6. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

7. Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

8. Các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Đề án quy định các nội dung trọng tâm đẩy mạnh phân cấp trong thời gian tới đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*không tính Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh*).

- Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Phần thứ hai
KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÂN CẤP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
THEO NGÀNH, LĨNH VỰC GIAI ĐOẠN 2016-2022

I. THỰC TRẠNG PHÂN CẤP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2016-2022

1. Khái quát tình hình

Trong giai đoạn 2016 - 2022, để triển khai đẩy mạnh phân cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp, quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều Văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp về cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện; trong đó, trọng tâm là phân cấp các lĩnh vực sau:

a) Về lĩnh vực tài chính, ngân sách:

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020 và Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 Chương II Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum⁽¹⁾.

b) Về lĩnh vực tài sản công: Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết:

- Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

- Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 07 năm 2020 về phân cấp thẩm quyền quyết định việc khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: thành lập hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; phê duyệt tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; gia hạn thời gian thực hiện đề tài.

Sở Khoa học và Công nghệ được ủy quyền ký hợp đồng với tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; Tổ chức thẩm định, quyết định phê duyệt kinh phí của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; cấp phát và thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo đúng quy định hiện hành; Tổ chức thẩm định, phê duyệt kinh phí và đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ và thành tựu khoa học và công nghệ vào quản lý, sản xuất và đời sống; phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo đúng quy định hiện hành và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Về lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư:

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Kon Tum. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện một số nhiệm vụ về thẩm định dự án; thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình; quyết định đầu tư dự án trong một số trường hợp nhất định.

- Để đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành⁽²⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum (*thay thế cho Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017*); trong đó có các nội dung phân cấp cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở; thiết kế chi tiết và dự toán”.

d) Về lĩnh vực Nội vụ:

- Ban hành Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum; và Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 06/2015/QĐ-UBND để phân cấp nhiều nội dung liên quan đến lĩnh vực Nội vụ như phân cấp về tổ chức bộ máy, biên chế; quản lý Hội, Tổ chức phi Chính phủ; quản lý công chức, viên chức, hợp đồng lao động...

- Ban hành Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 về quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum thay thế cho Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 để kịp thời điều chỉnh nhưng nội dung phân cấp cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và đảm bảo theo đúng với các quy định mới của Trung ương.

đ) Về lĩnh vực quản lý đất đai:

- Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trong lĩnh vực thu hồi đất dự án vừa có đối tượng thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, vừa có đối tượng thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch

⁽²⁾ Như Luật Đầu tư công năm 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng...

Ủy ban nhân dân huyện (theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Phân cấp Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng quy định (tại Khoản 1 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013 và tại Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

e) Về lĩnh vực xây dựng: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định để phân cấp:

- Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 ban hành Quy định về quản lý, xây dựng, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2016 quy định về việc cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum³.

- Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2016 về việc ban hành Quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁴.

- Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 ban hành quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 quy định về việc cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, quản lý danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

g) Lĩnh vực Công Thương: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2017 về việc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Kon Tum cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng

³ Quyết định đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 quy định về việc cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁴ Quyết định đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 ban hành quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

4 năm 2021 về việc sửa đổi bổ sung Điều 2 Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Kon Tum cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

h) Lĩnh vực Văn hóa: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2020 về “Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”. Trong đó, đã thực hiện phân cấp quản lý đối với di tích lịch sử văn hóa, danh thắng cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.

i) Lĩnh vực giao thông vận tải: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2020 Quy chế Phối hợp, phân công trách nhiệm giữa các ngành, các cấp trong công tác giải tỏa và xử lý việc lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, lập chợ tự phát trong các đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

k) Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020 phân cấp thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

l) Lĩnh vực Y tế: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ban hành Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND ban hành Quy chế dựa vào Nhân dân để phát hiện vi phạm an toàn thực phẩm, chế độ khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhìn chung những nội dung phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nêu trên là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành, đảm bảo sự quản lý tập trung, thống nhất. Góp phần giảm các thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giảm chi phí hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của tổ chức, công dân. Đồng thời, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp của các cơ quan, địa phương; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tích cực trong nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, tăng cường công tác cải cách hành chính.

- Việc phân cấp đã tạo điều kiện để các ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lĩnh vực được phân cấp, đảm bảo tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, đảm bảo sự quản lý tập trung, thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Tồn tại hạn chế

- Một số nhiệm vụ, quyền hạn còn chưa rõ ràng giữa phân cấp với ủy quyền không đúng theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Một số nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp nhưng chưa triệt để, vẫn còn cơ chế kiểm soát của cơ quan phân cấp đối với cơ quan được phân cấp bằng hình thức văn bản chấp thuận, cho phép trước khi ra quyết định.

- Công tác giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp vẫn chưa thực sự được quan tâm đúng mực; dẫn tới tình trạng có một số cơ quan đơn vị ban hành các Văn bản không đúng thẩm quyền qua các đợt thanh tra.

Phần thứ 3

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC PHÂN CẤP

I. QUAN ĐIỂM

1. Thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp trong quản lý nhà nước trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật gắn với hoàn thiện thể chế; bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt của nền hành chính.

2. Kế thừa và phát huy hiệu quả các quy định hợp lý về phân cấp quản lý nhà nước giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã được ban hành; tiếp tục đổi mới và hoàn thiện các quy định để đẩy mạnh phân cấp nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành.

3. Đẩy mạnh phân cấp phải đi đôi với bảo đảm cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính để tổ chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và yêu cầu quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực; kết hợp chặt chẽ giữa quản lý theo ngành, lĩnh vực với quản lý theo lãnh thổ, bảo đảm một việc không quá 02 cấp hành chính quản lý.

4. Gắn việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện.

5. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước đi đôi với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực gắn với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật trong điều kiện đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Ủy ban

nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quán triệt chủ trương đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

7. Phân cấp phải đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả. Đối với những vấn đề còn vướng mắc tại các văn bản quy phạm pháp luật hoặc quy định chưa rõ thì các sở, ngành rà soát, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi.

II. MỤC TIÊU

1. Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã gắn với hoàn thiện hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nhất là người đứng đầu; đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp một cách chặt chẽ, góp phần xây dựng nền hành chính của tỉnh chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ Nhân dân.

2. Giảm tối đa cơ chế thỏa thuận, chấp thuận, cho ý kiến hoặc phê duyệt ở cấp cao hơn đối với những vấn đề đã được quy định cụ thể bằng quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn; tăng cường trách nhiệm của cơ quan thẩm định, tổng hợp, tham mưu.

III. NGUYÊN TẮC PHÂN CẤP

1. Phân cấp phải tuân thủ các nguyên tắc và thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

2. Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong quá trình phân cấp; tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước phân cấp, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước được phân cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

3. Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định pháp luật.

4. Phù hợp với điều kiện, trình độ quản lý và khả năng đảm nhận nhiệm vụ phân cấp của từng địa phương, đơn vị; bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và công dân.

5. Thực hiện việc đánh giá, rà soát thường xuyên và kịp thời điều chỉnh trong quá trình thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị.

6. Phân cấp gắn với đẩy mạnh các giải pháp về chuyển giao dịch vụ hành chính công, nhiệm vụ có tính chất hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước cho tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tổ chức, đơn vị ngoài nhà nước thực hiện.

Phần thứ tư

CÁC NỘI DUNG ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP

I. CÁC NỘI DUNG ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP

Kế thừa kết quả thực hiện phân cấp giai đoạn 2016-2022, tiếp tục thực hiện các nội dung phân cấp được đánh giá hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật hiện hành; trong thời gian tới, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung sau:

1. Ngành, lĩnh vực Giao thông vận tải: Về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ngành, lĩnh vực Y tế: Quản lý nhà nước về quản lý giá thuốc tại các nhà thuốc, quày thuốc (cơ sở bán lẻ thuốc).

3. Ngành, lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Điện ảnh, về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; về công tác gia đình.

4. Ngành, lĩnh vực Xây dựng: Về chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng; cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng.

5. Ngành, lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: Về quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ; quản lý nhãn hàng hóa của doanh nghiệp/cơ sở sản xuất, nhập khẩu và hàng hóa lưu thông trên địa bàn.

6. Ngành, lĩnh vực Nội vụ: Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã.

(Có phụ lục cụ thể các nội dung đẩy mạnh phân cấp kèm theo)

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ.

a) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; gắn phân cấp với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ưu tiên bảo đảm các nguồn lực đẩy nhanh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, nâng cao chất lượng công vụ, công chức và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, nhất là việc tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu, trong đó:

- Trên cơ sở hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, các cơ quan trong hệ thống tổ chức hành chính nhà nước, các cơ quan, đơn vị, địa phương có

trách nhiệm rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, điều chỉnh số lượng biên chế công chức cho phù hợp để thực hiện có hiệu quả các quy định về phân cấp trong quản lý nhà nước.

- Bố trí đủ các nguồn lực và điều kiện cần thiết khác để các cơ quan, tổ chức sau khi được sắp xếp, kiện toàn có đủ điều kiện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2019*).

b) Hoàn thiện các quy định về quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn, tiêu chí, điều kiện, định mức kinh tế - kỹ thuật, cơ chế kiểm soát giá, phí đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực. Trên cơ sở đó, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, loại bỏ các thủ tục thỏa thuận, chấp thuận, xin ý kiến, cho phép của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quản lý trên cơ sở quy hoạch và xác định rõ tiêu chuẩn, quy chuẩn tiêu chí, điều kiện, định mức kinh tế - kỹ thuật và đã được phân cấp, phân quyền quản lý.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, phân quyền, trong đó:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các nội dung quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực để kịp thời nắm bắt các vướng mắc, khó khăn và xử lý các vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

- Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, bảo đảm thẩm quyền đi đôi với trách nhiệm, đặc biệt là trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền.

2. Giải pháp chủ yếu.

a) Căn cứ Đề án được phê duyệt, đối với các nội dung phân cấp thuộc lĩnh vực nào thì sở, ban, ngành đó chủ động thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, thực hiện; trong đó, lưu ý việc đảm bảo quy định về điều kiện, tiêu chí cụ thể đối với các đơn vị khi nhận nhiệm vụ phân cấp.

b) Rà soát để loại bỏ tối đa các quy định phải có ý kiến thỏa thuận, chấp thuận hoặc xin ý kiến của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình hoặc đã được phân cấp quản lý. Phân biệt và quy định rõ tại các văn bản phân cấp về quy trình, thủ tục đối với những nội dung pháp luật chuyên ngành quy định bắt buộc phải có ý kiến của cơ quan chuyên môn trước khi quyết định và những nội dung lấy ý kiến có tính chất tham khảo, tham vấn, không bắt buộc trong quá trình ra quyết định. Rà soát để bãi bỏ các quy định phân cấp cho cơ quan, địa phương đối với những vấn đề mà pháp luật chuyên ngành đã quy định cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan nhận nhiệm vụ phân cấp.

c) Đổi mới cơ chế giám sát, hậu kiểm đi liền với phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước.

d) Tăng cường cơ chế hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tổ chức thực hiện theo quy định. Trên từng lĩnh vực phân cấp phải ban hành cơ chế, quy chế giám sát, kiểm tra, hậu kiểm và tổ chức thực hiện theo kế hoạch, định kỳ và kiểm tra đột xuất.

đ) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần chủ động triển khai các giải pháp đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại cơ quan, địa phương bao gồm: điều chỉnh quy trình thủ tục; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; đào tạo chuyên môn; đầu tư, chuyển giao trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ; điều động, luân chuyển công chức.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Hiệu quả quản lý nhà nước

a) Khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 56/2017/QH4 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội, các Nghị quyết của Chính phủ: số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016, số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020, số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021, số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021, số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022.

b) Việc đẩy mạnh phân cấp gắn với đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần tăng cường tính công khai, minh bạch trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tạo sự thay đổi trong phương thức làm việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước và giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

c) Căn cứ Đề án, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân cấp chủ động các giải pháp để triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn; nêu cao trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo trong hoạt động quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực.

d) Thực hiện phân cấp giúp đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách và đẩy mạnh cơ chế tự chủ tài chính cho cơ quan hành chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách, tiết kiệm chi tiêu công và thúc đẩy việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

đ) Nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; giảm nhiều khâu trung gian; giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả hơn đối với các nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

2. Dự báo khó khăn, vướng mắc và biện pháp khắc phục

a) Khó khăn, vướng mắc

- Phân cấp vẫn chủ yếu “từ trên xuống” theo cấp chính quyền; chưa phù hợp với vị trí, vai trò của từng cấp chính quyền và đặc thù của từng vùng, miền.

- Cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện đồng bộ với yêu cầu đẩy mạnh phân cấp; chưa có đầy đủ chế tài đối với thực hiện không nghiêm các quy định theo phân cấp.

- Trong thời gian đầu triển khai các quy định mới về phân cấp, bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh cần được hướng dẫn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng để triển khai nhiệm vụ kịp thời, đồng bộ.

- Trong điều kiện thực hiện tinh giản biên chế, một số Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gặp khó khăn về nguồn nhân lực, cần có sự quyết tâm, nỗ lực cao của đội ngũ lãnh đạo, công chức và sự hỗ trợ của các cấp, các ngành để hoàn thành các nhiệm vụ được phân cấp.

b) Biện pháp khắc phục

Để từng bước khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, việc phân cấp cần phải hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo hướng đề cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động quản lý của từng cấp; đa dạng về mô hình tổ chức và tinh gọn về bộ máy của các cấp, làm rõ từng vị trí việc làm ở từng cấp để phân công nhiệm vụ hợp lý và tinh giản biên chế.

Phần thứ năm TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án, chủ động đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật để đẩy mạnh phân cấp và phải đảm bảo về nội dung, quy trình, trình tự, thời gian, lộ trình thực hiện theo quy định.

Đối với các ngành, lĩnh vực có nội dung phát sinh đẩy mạnh phân cấp, giao các sở, ngành quản lý lĩnh vực chủ động chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Quy định phân cấp để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả ngay sau khi có quy định của Bộ, ngành Trung ương (*hoặc trong trường hợp qua rà soát thời gian đến phát hiện nội dung cần phân cấp đã được quy định cụ thể tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và đã đảm bảo cơ sở pháp lý, điều kiện để thực hiện*).

b) Rà soát các văn bản đề loại bỏ các quy định phải có ý kiến thỏa thuận, chấp thuận hoặc xin ý kiến của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đã được phân cấp quản lý.

c) Tiếp tục triển khai các nội dung đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trước đây và trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế khi có quy định mới của pháp luật chuyên ngành và quy định mới của pháp luật.

d) Công khai, minh bạch các hoạt động quản lý nhà nước, đặc biệt là rà soát, công khai, thực hiện các biện pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức để bố trí phù hợp với vị trí việc làm theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp; rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, xác định số lượng biên chế phù hợp, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

e) Hằng năm chủ động xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp đảm bảo bao quát, đầy đủ và theo quy định của pháp luật.

g) Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/12 hằng năm việc thực hiện các nội dung đã phân cấp; đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

h) Định kỳ 06 tháng, hằng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện phân cấp.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp quản lý thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

b) Theo dõi, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định việc phân cấp quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị sau khi được cơ quan, người có thẩm quyền chấp thuận việc xây dựng; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

3. Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc thực hiện kiểm soát quyền lực sau khi Chính phủ ban hành Nghị định.

b) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực thi, chấp hành các quy định của pháp luật về phân cấp quản lý nhà nước tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tài chính

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện thành phố, các sở, ngành đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền

xem xét bố trí ngân sách theo phân cấp để thực hiện các nội dung đầy mạnh phân cấp của Đề án đảm bảo theo quy định hiện hành.

5. Sở Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp lại tổ chức bộ máy, phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; xác định số lượng biên chế phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế gắn với việc thực hiện phân cấp.

c) Hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai, thực hiện Đề án nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC_{TTTT.PKD}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG ĐẦY MẠNH PHÂN CẤP

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Văn bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới	Nội dung phân cấp	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giao thông vận tải				
1	Ban hành văn bản mới	Phân cấp cho Sở Giao thông vận tải: - Xây dựng và công bố: Danh mục mạng lưới tuyến vận tải khách cố định nội tỉnh; mạng lưới tuyến xe buýt nội tỉnh và liên kê; các điểm dừng đỗ phục vụ cho phương tiện kinh doanh vận tải đón, trả khách trên địa bàn quy định tại Khoản 4 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ. - Thông báo vị trí bến xe hàng tại địa bàn quy định tại Điểm c khoản 6 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.	Sở Giao thông vận tải	Quý I, Năm 2024	
2	Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 50/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh	- Phân cấp cho Sở GTVT: Thực hiện quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ đối với Hệ thống đường tỉnh; Các tuyến đường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý; kể cả các tuyến Quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền quản lý (nếu có). - Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện: Thực hiện quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ đối với Hệ thống đường huyện; Hệ	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024	

		thông đường đô thị.			
3	Ban hành Văn bản mới	<p>Phân cấp cho UBND cấp huyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các vị trí đón, trả khách cho xe taxi, xe buýt tại địa bàn theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ. - Xây dựng, công bố vị trí đón, trả khách cho xe hợp đồng, xe du lịch trong khu vực nội thành, nội thị thuộc các đô thị quy định tại điểm b khoản 6 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ. - Xây dựng và quản lý điểm đỗ taxi công cộng trên địa bàn quy định tại điểm d khoản 6 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ. 	Sở Giao thông vận tải	Quý I, Năm 2024	
II	Lĩnh vực Y tế				
1	Ban hành Văn bản mới	Quản lý nhà nước về quản lý giá thuốc tại các nhà thuốc, quầy thuốc (gọi chung là cơ sở bán lẻ thuốc) thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý.	Sở Y tế	Quý II, Năm 2024	
III	Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch				
1	Ban hành Văn bản mới	Phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép phổ biến phim đối với phim sản xuất và nhập khẩu thuộc cơ sở sản xuất phim tại địa phương	Sở VH TTDL	Năm 2024	
2	Ban hành Văn bản mới	Phân cấp trách nhiệm trong việc thực hiện quản lý nhà nước về việc cưới, việc tang.	Sở VH TTDL	Năm 2024	
3	Ban hành Văn bản mới	Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thẩm quyền cấp phép cho các cơ sở thực hiện tư vấn về hôn nhân và gia đình, thực hiện giáo dục kiến thức, kỹ năng tổ	Sở VH TTDL	Năm 2024	

		chức cuộc sống gia đình cho người chuẩn bị kết hôn			
IV	Lĩnh vực Xây dựng				
1	Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh	Phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.	Sở Xây dựng	Năm 2024	
2	Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh	Phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.	Sở Xây dựng	Năm 2024	
3	Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh	Phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý, xây dựng, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Kon Tum	Sở Xây dựng	Năm 2024	
V	Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ				
1	Sửa đổi bổ sung Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh	Phân cấp cho UBND cấp huyện quản lý nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Sau khi có Thông tư hướng dẫn của bộ KH&CN	
2	Ban hành Văn bản mới	Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý nhãn hàng hóa của doanh nghiệp/cơ sở sản xuất, nhập khẩu và hàng hóa lưu thông trên địa bàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sau khi có Thông tư hướng dẫn của Bộ KH&CN	
VI	Lĩnh vực Nội vụ				
	Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh	Đề xuất tiếp tục đẩy mạnh phân cấp một số nội dung liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, viên chức như thăng hạng viên chức, nâng ngạch công chức; phân cấp về tổ chức bộ máy như việc thành lập các đơn vị bên trong các tổ chức thuộc Chi cục và tương đương...	Sở Nội vụ	Năm 2024	

